

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

VŨ THỊ THỊNH

**TÍCH HỢP GIÁO DỤC NHỮNG VẤN ĐỀ KHOA HỌC
XÃ HỘI - NHÂN VĂN TRONG DẠY HỌC TÁC PHẨM
VĂN XUÔI VIỆT NAM HIỆN ĐẠI LỚP 11 THPT**

LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC

THÁI NGUYÊN - NĂM 2012

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

VŨ THỊ THỊNH

**TÍCH HỢP GIÁO DỤC NHỮNG VẤN ĐỀ KHOA HỌC
XÃ HỘI - NHÂN VĂN TRONG DẠY HỌC TÁC PHẨM
VĂN XUÔI VIỆT NAM HIỆN ĐẠI LỚP 11 THPT**

**CHUYÊN NGÀNH : LÍ LUẬN VÀ PPDH VĂN - TIẾNG VIỆT
MÃ SỐ: 60.14.10**

LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC

Người hướng dẫn khoa học: PGS - TS. Đỗ Ngọc Thống

THÁI NGUYÊN – NĂM 2012

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của cá nhân tôi dưới sự hướng dẫn khoa học của PGS.TS. Đỗ Ngọc Thống. Nội dung đề tài nghiên cứu của luận văn chưa được ai công bố trong công trình nào khác.

Người hướng dẫn khoa học

Tác giả luận văn

PGS.TS. Đỗ Ngọc Thống

Vũ Thị Thịnh

MỤC LỤC

Trang phụ bìa	
Lời cam đoan	i
Mục lục	ii
Danh mục các chữ viết tắt	iii
PHẦN MỞ ĐẦU	1
PHẦN NỘI DUNG	14
CHƯƠNG 1 : CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN	
1.1. Những luận điểm cơ bản về dạy học tích hợp	14
1.1.1. Quan niệm về dạy học tích hợp	14
1.1.2. Mục tiêu của dạy học tích hợp	16
1.1.3. Vì sao phải thực hiện dạy học tích hợp?	17
1.1.4. Một số phương thức tích hợp các nội dung	20
1.1.5. Tích hợp nội dung và tích hợp như một khoa học sư phạm	22
1.2. Yêu cầu của chương trình Ngữ văn trung học về dạy học tích hợp	24
1.2.1. Tích hợp ba phân Văn, Tiếng Việt và Làm văn	24
1.2.2. Tích hợp ngang và tích hợp dọc	26
1.2.3. Tích hợp liên môn và xuyên môn	29
1.3. Tác phẩm văn học nói chung và văn xuôi Việt Nam hiện đại nói riêng tiềm ẩn nhiều yếu tố và dữ kiện để thực hiện dạy học tích hợp	31
1.4. Khảo sát thực trạng việc dạy học tác phẩm văn xuôi Việt Nam hiện đại ở trung học phổ thông hiện nay	36
1.4.1. Nội dung yêu cầu tích hợp của sách giáo khoa Ngữ văn	36
1.4.2. Cách thức dạy học tích hợp các tri thức khoa học xã hội - nhân văn qua những tác phẩm văn xuôi Việt Nam hiện đại	39
1.4.2.1. Khảo sát giáo án của giáo viên và dự giờ dạy học tác phẩm văn xuôi Việt Nam hiện đại	39

1.4.2.2. Khảo sát bài viết của học sinh về tác phẩm văn xuôi Việt Nam hiện đại	43
CHƯƠNG 2 : DẠY HỌC TÁC PHẨM VĂN XUÔI VIỆT NAM HIỆN ĐẠI Ở TRUNG HỌC PHỔ THÔNG THEO YÊU CẦU TÍCH HỢP KIẾN THỨC KHOA HỌC XÃ HỘI - NHÂN VĂN	
2.1. Xác định mục tiêu và yêu cầu tích hợp kiến thức khoa học xã hội - nhân văn trong dạy học tác phẩm văn xuôi Việt Nam hiện đại ở trung học phổ thông	50
2.1.1. Mục tiêu tích hợp	50
2.1.2. Yêu cầu tích hợp	51
2.2. Khả năng và các nội dung khoa học xã hội - nhân văn có thể tích hợp khi dạy các tác phẩm văn xuôi Việt Nam hiện đại ở trung học phổ thông	54
2.2.1. Khả năng tích hợp	54
2.2.2. Nội dung tích hợp	59
2.3. Tổ chức dạy học tác phẩm văn xuôi Việt Nam hiện đại ở trung học phổ thông theo yêu cầu tích hợp kiến thức khoa học xã hội - nhân văn	62
2.3.1. Biên soạn giáo án theo yêu cầu tích hợp	62
2.3.2. Hướng dẫn học sinh chuẩn bị bài ở nhà theo yêu cầu tích hợp	70
2.3.3. Tổ chức đọc hiểu văn bản trên lớp theo yêu cầu tích hợp	73
2.3.4. Kiểm tra đánh giá theo yêu cầu tích hợp	82
CHƯƠNG 3 : THỬ NGHIỆM SỬ PHẠM	
3.1. Mục đích thử nghiệm	86
3.2. Đối tượng, phạm vi và địa bàn thử nghiệm	86
3.3. Nội dung thử nghiệm	86
3.4. Hình thức thử nghiệm	86
3.4.1. Thiết kế giáo án thử nghiệm	86
3.4.2. Thử nghiệm trên lớp	105

3.5. Kết quả thử nghiệm	105
3.5.1. Bảng thông kê và tổng hợp kết quả thử nghiệm	105
3.5.2. Nhận xét chung về thử nghiệm	105
PHẦN KẾT LUẬN	107
TÀI LIỆU THAM KHẢO	109

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

DHTH	:	Dạy học tích hợp
GD&ĐT	:	Giáo dục và đào tạo
GV	:	Giáo viên
HS	:	Học sinh
KHXH-NV	:	Khoa học xã hội - nhân văn
PPDH	:	Phương pháp dạy học
SGK	:	Sách giáo khoa
SGV	:	Sách giáo viên
THCS	:	Trung học cơ sở
THPT	:	Trung học phổ thông

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Lí do chọn đề tài

Ngày nay, với sự phát triển như vũ bão của khoa học, kĩ thuật và công nghệ, tri thức của loài người đang gia tăng nhanh chóng, việc quy định cứng nhắc những nội dung chi tiết trong chương trình dạy học dẫn đến tình trạng nội dung chương trình dạy học nhanh bị lạc hậu so với tri thức hiện đại. Mặt khác, thời gian học tập trong nhà trường có hạn, ngày càng có nhiều nội dung giáo dục mới cần đưa vào nhà trường (dân số, môi trường, phòng chống HIV/AIDS, chống các tệ nạn xã hội, giáo dục pháp luật, an toàn giao thông, bảo tồn và phát triển nền văn hoá dân tộc,...). Song không thể đặt thêm những môn học mới mà phải lồng ghép vào các môn học đã có. Do đó phải chuyển từ dạy các môn học riêng rẽ sang dạy các môn học tích hợp. GV phải biết dạy tích hợp các khoa học, dạy cho HS cách thu thập, chọn lọc, xử lí thông tin, biết vận dụng các kiến thức học được vào các tình huống của đời sống thực tế.

1.2. Tích hợp là một trong những xu thế dạy học hiện đại hiện đang được quan tâm nghiên cứu và áp dụng vào nhà trường ở nhiều nước trên thế giới. Ở nước ta, từ thập niên 90 của thế kỉ XX trở lại đây, vấn đề xây dựng môn học tích hợp với những mức độ khác nhau mới thực sự được tập trung nghiên cứu, thử nghiệm và áp dụng vào nhà trường phổ thông, chủ yếu ở bậc tiểu học và cấp THCS. Trước đó, tinh thần giảng dạy tích hợp chỉ mới được thực hiện ở những mức độ thấp như liên hệ, phối hợp các kiến thức, kĩ năng thuộc các môn học hay phân môn khác nhau để giải quyết một vấn đề giảng dạy.

Hiện nay, xu hướng tích hợp vẫn đang được tiếp tục nghiên cứu, thử nghiệm và áp dụng vào đổi mới chương trình và SGK THPT. *Chương trình THPT, môn Ngữ văn*, năm 2002 do Bộ GD&ĐT dự thảo đã ghi rõ: “*Lấy quan điểm tích hợp làm nguyên tắc chỉ đạo để tổ chức nội dung chương trình, biên*

soạn sách giáo khoa và lựa chọn các phương pháp giảng dạy”, “Nguyên tắc tích hợp phải được quán triệt trong toàn bộ môn học, từ Đọc văn, Tiếng Việt đến Làm văn; quán triệt trong mọi khâu của quá trình dạy học; quán triệt trong mọi yếu tố của hoạt động học tập; tích hợp trong chương trình; tích hợp trong sách giáo khoa; tích hợp trong phương pháp dạy học của giáo viên và tích hợp trong hoạt động học tập của học sinh; tích hợp trong các sách đọc thêm, tham khảo.” [2]

Như vậy, ở nước ta hiện nay, vấn đề cần hay không cần tích hợp trong xây dựng nội dung chương trình, biên soạn SGK và lựa chọn các phương pháp giảng dạy ở bộ môn Ngữ văn không đặt ra nữa. Bài toán đang đặt ra trong lĩnh vực lí luận và PPDH bộ môn là phải tiếp cận, nghiên cứu và vận dụng DHTH vào dạy học Ngữ văn nói chung và ở THPT nói riêng nhằm hình thành và phát triển năng lực cho HS một cách có hiệu quả hơn, góp phần thực hiện tốt mục tiêu GD&ĐT của bộ môn.

1.3. Tích hợp được vận dụng vào nền giáo dục nước ta, đang là vấn đề mới mẻ, còn nhiều lúng túng về lí luận cũng như cách thức thực hiện. Trong những năm đầu thực hiện thay đổi chương trình SGK, thay đổi phương pháp giảng dạy theo hướng tích hợp, chúng ta không khỏi ngỡ ngàng, lúng túng trước vấn đề mới mẻ này. GV và HS đang từng bước làm quen với chương trình mới, cách dạy - học mới. Chính vì vậy mà trong quá trình thực hiện chương trình, cả GV lẫn HS không tránh khỏi những khó khăn. Chương trình SGK mới, cách dạy - học mới theo hướng tích hợp yêu cầu đối với GV và HS ở một mức độ cao hơn hẳn so với chương trình và cách dạy - học cũ. Để thực hiện được chương trình tích hợp, bắt buộc GV và HS phải đầu tư thời gian nhiều hơn cho việc soạn bài, tham khảo tài liệu, suy nghĩ để tìm ra hướng tiếp cận phù hợp, tìm ra cách hiểu, cách lí giải vấn đề sát thực, có cơ sở lí luận. Làm sao để trong một giờ học, bài học, GV phải tổ chức, hướng dẫn, định

hướng để thúc đẩy được sự hoạt động bên trong của HS. HS phải tự tìm tòi, khám phá, tự chiếm lĩnh tri thức mà bài học chứa đựng. Đồng thời từ kiến thức của bài học, môn học đó, HS biết liên hệ, mở rộng sang những kiến thức của bài học, môn học khác có liên quan. Thực hiện tốt được những yêu cầu đó không phải là điều dễ dàng đối với cả GV và HS.

Một thực trạng dễ nhận thấy nữa là: phần lớn GV chưa hiểu kỹ, hiểu sâu về tích hợp nên nhiều khi vận dụng vào bài dạy cụ thể còn nhiều vướng mắc, lúng túng.

Đối với bậc THPT, việc học tập và vận dụng tư tưởng sư phạm tích hợp đã nhiều năm nay, song tác dụng do tích hợp mang lại chưa cao do chưa xác định rõ mục tiêu tích hợp nên tích hợp chưa nhất quán, chưa triệt để, nhiều chỗ còn gượng ép...

1.4. Tháng 06 - 2012, tại Đại hội đồng của UNESCO, Tổng Giám đốc Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hợp quốc - bà Irina Bokova khẳng định: KHXH-NV ngày càng đóng vai trò quan trọng và nhấn mạnh sự cần thiết phải nâng cao nhận thức chung của công chúng về nhu cầu KHXH-NV trong việc góp phần tạo ra tương lai mà nhân loại mong muốn. Tổng Giám đốc UNESCO cũng nêu rõ nhân loại ngày nay phải xử lý các vấn đề và thách thức mới về xã hội cũng như về đường lối mới hướng tới bền vững. KHXH-NV đóng vai trò quan trọng sống còn để phát triển các chính sách tốt hơn nhằm đáp ứng các nhu cầu và giải quyết các thách thức mà nhân loại đang đối mặt. Đây là vấn đề cốt lõi để đảm bảo phát triển bền vững trong thế kỉ tới [61]. Trong nhà trường phổ thông, một số môn học có khả năng tích hợp những nội dung KHXH-NV vào bài học, trong đó môn văn là một môn học có khả năng đặc biệt.

1.5. Quá trình dạy học văn là quá trình phức hợp đan kết nhiều quá trình tâm lí, ngôn ngữ, văn học, sư phạm. Cũng như nhiều môn học khác